名前

【虫食い計算 ひき算】

年 月 日

虫食い(ひく数)

|桁-|桁

No.004

分 秒 点

-	6	_	=	4
2	7	_	=	1
3	9	_	=	ı
4	7	_	=	5
5	2	_	=	I
6	4	_	=	2
7	7	_	=	4
8	7	_	=	3
9	8	_	=	6
10	3	_	=	0

11	9	_	=	4
12	6	_	=	5
13	5	_	=	_
14	6	_	=	2
15	8	_	=	5
16	3	_	=	I
17	8	_	=	4
18	4	_	=	3
19	7	_	=	0
20	9	_	=	8

【虫食い計算 ひき算】

年 月 日

虫食い(ひく数)

名前

Ⅰ桁-Ⅰ桁 No.004

> 分 秒 点

-	6	_	2	=	4
2	7	_	6	=	1
3	9	_	8	=	ı
4	7	_	2	=	5
5	2	_		=	ı
6	4	_	2	=	2
7	7	_	3	=	4
8	7	_	4	=	3
9	8	_	2	=	6
10	3	_	3	=	0

_					
11	9	_	5	=	4
12	6	_		=	5
13	5	_	4	=	I
14	6	_	4	=	2
15	8	_	3	=	5
16	3	_	2	=	ı
17	8	_	4	=	4
18	4	_		=	3
19	7	_	7	=	0
20	9	_		=	8